

Bản án số: 38/2019/HSST
Ngày: 25/9/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Văn Luyến.

Bà Dương Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/HSST, ngày 16 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST - HS, ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Văn H** - sinh năm 1996. Trú tại: Xóm 1, xã M, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Mai Văn H và bà Trần Thị T (đã chết). Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Tùng L** – sinh năm 1998. Trú tại: Xóm 1, xã M, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Phạm Thanh S và bà Nguyễn Ánh T. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 30/10/2016. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1. Anh Trần Phương Anh T – sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm 2, xã M, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm 8, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Trương Xuân H – sinh năm 1993 (vắng mặt)

Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hoá.

4. Anh Nguyễn Văn D – sinh năm 1993(vắng mặt)

Trú tại: Xóm 8, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn H là đối tượng sử dụng chất ma túy, nên đã nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán cho những ai cần mua. Ngày 02/4/2019, H đến ngã tư năm tầng, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa mua của một người đàn ông tên K (không rõ lai lịch, địa chỉ) một gói ma túy với giá 3.000.000đ, H mang về chia thành nhiều gói nhỏ để bán và sử dụng. H biết Phạm Tùng L có nhiều mối quan hệ, nên H gặp L trao đổi việc H đưa ma túy cho L bán kiếm lời, lợi nhuận có được chia đôi, L đồng ý và H đã đưa cho L tổng số 30 gói ma túy.

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 06/4/2019 Nguyễn Văn D gọi điện thoại cho Phạm Tùng L hỏi mua ma túy với giá 300.000đ, L đồng ý và L hẹn D đến đoạn đường liên xã từ thị trấn huyện S đi xã T, huyện S để giao bán ma túy. Do không có xe, nên L nhờ anh Trần Phương Anh T dùng xe mô tô chở L đến điểm hẹn nhưng L không nói cho T biết mục đích của mình. Khi đến điểm hẹn nhìn thấy D, L bảo anh T dừng xe, rồi đi lại chỗ D để bán ma túy. Khi L vừa bán ma túy cho D xong, thì bị Đội cảnh sát điều tra về ma túy – Công an huyện Nga Sơn phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên người Nguyễn Văn D 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể vừa mua của L. Thu giữ trên người L số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Tùng L tại xóm 1, xã M, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Kết quả, đã phát hiện, thu giữ 01 gói nilon màu trắng kích thước 06 x 10cm bên trong có 17 túi nilon đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 hộp nhựa kích thước 08 x 04cm bên trong có 07 túi nilon đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 ống thủy tinh dài 12cm; 01 ống thủy tinh hình chữ L kích thước 10 x 06cm trên đầu giường ngủ của Phạm Tùng L.

Quá trình điều tra đã xác định được: Ngoài đưa ma túy cho L bán, thì vào sáng ngày 03/4/2019 H bán cho Nguyễn Văn D 01 gói ma túy với giá 300.000đ tại xóm 1, xã M. Chiều ngày 05/4/2019 H đi cùng L bán cho Nguyễn Văn D 01 gói ma túy với giá 300.000đ tại đường liên xã thị trấn S đi xã T.

Sau khi nhận ma túy từ Mai Văn H, Phạm Tùng L đã bán được 05 gói ma túy, cụ thể: Trong ngày 05/4/2019, L bán cho Nguyễn Văn D 01 gói giá 300.000đ; bán cho một người không biết tên ở xã B 01 gói giá 300.000đ; bán cho Trương Xuân H 01 gói giá 300.000đ; bán cho C ở xã L 01 gói giá 300.000đ và ngày 06/4/2019 bán cho Nguyễn Văn D 01 gói giá 300.000đ thì bị bắt quả tang; còn 01 gói L sử dụng cho bản thân. Số tiền bán ma túy mà có L đưa cho H 500.000đ.

Ngày 06/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa giám định thành phần, khối lượng trong túi nilon thu giữ trên người Nguyễn Văn D và nơi ở của Phạm Tùng L. Tại Kết luận giám định số 970/PC09, ngày 09/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Quả tang” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,030g (không phải không ba không gam), loại: Methamphetamine.

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Khám xét” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,326g (ba phẩy ba hai sáu gam), loại: Methamphetamine.

- Chất màu trắng dạng tinh thể của hộp catton niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,116g (một phẩy một một sáu gam), loại: Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Phạm Tùng L đã bán và cất giấu bị thu giữ là 4,472g (bốn phẩy bốn bảy hai gam), loại: Methamphetamine.

Đến 17 giờ 15 phút, ngày 06/4/2019 Mai Văn H đến Công an huyện Nga Sơn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Số vật chứng của vụ án thu được và còn lại sau giám định hiện đang được nhập kho, quỹ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSNS-MT, ngày 15/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố các bị cáo Mai Văn H, Phạm Tùng L theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Văn H, Phạm Tùng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2019.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tùng L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2019.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo L. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo L số tiền 700.000đ, bị cáo H số tiền 1.100.000đ thu lợi bất

chính từ việc bán ma túy. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại của vụ án vì không có giá trị sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Văn H, Phạm Tùng L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Mai Văn H là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, muốn có ma túy để sử dụng, H đã mua, bán ma túy để kiếm lời. Ngày 02/4/2019, H đã mua một gói ma túy với giá 3.000.000đ, mang về chia thành nhiều gói nhỏ để bán và sử dụng. H gặp trao đổi và thống nhất với L rồi đưa cho L 30 gói ma túy nhỏ để bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/4/2019 Phạm Tùng L bán cho Nguyễn Văn D 0,030g ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000đ thì bị Đội cảnh sát điều tra về ma túy – Công an huyện Nga Sơn phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên người Nguyễn Văn D 0,030g ma túy, loại Methamphetamine; thu giữ trên người Phạm Tùng L số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động. Khám xét khẩn cấp nơi ở của L thu giữ 4,442g ma túy, loại: Methamphetamine và một số dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được: Phạm Tùng L đã 04 lần bán 04 gói ma túy với giá 1.200.000đ cho Nguyễn Văn D, Trương Xuân H, anh C và một người không nhớ tên. Đối với Mai Văn H đã 02 lần bán 02 gói ma túy với giá 600.000đ cho Nguyễn Văn D.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn truy tố bị cáo Mai Văn H, Phạm Tùng L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bởi hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang được rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong xã hội hiện nay. Hiểm họa về ma túy đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vào vi phạm pháp luật, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bản thân các bị cáo phải là người hiểu rõ nhất về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhân cách, kinh tế, hạnh phúc gia đình và hậu quả khôn lường của nó, nhưng các bị cáo vẫn không ý thức được điều đó mà vẫn sử dụng, mua bán để kiếm

lời. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Mai Văn H là người có vị trí đứng đầu vụ án, bởi H là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo Phạm Tùng L phạm tội, nên Mai Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự ở mức cao hơn Phạm Tùng L.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Mai Văn H là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo H, L đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Bị cáo L có ông Nội là người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo H sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Cho nên, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Phạm Tùng L ngày 12/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, mà nay tiếp tục phạm tội, do đó cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt xét thấy các bị cáo thuộc đối tượng sử dụng chất ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, chưa có vợ con, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo L có được từ việc bán ma túy và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đen của bị cáo L dùng để liên lạc bán ma túy. Cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000đ của bị cáo L 1.100.000đ của bị cáo H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy. Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thu được còn lại vì không có giá trị sử dụng hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2

Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn H, Phạm Tùng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Xử phạt: 1. Bị cáo Mai Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2019.

2. Bị cáo Phạm Tùng L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2019.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo L và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei tịch thu của các bị cáo L. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Phạm Tùng L số tiền 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*), của bị cáo Mai Văn H số tiền 1.100.000đ (*Một triệu, một trăm nghìn đồng*) thu lợi bất chính từ việc bán ma túy. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại của vụ án. Số vật chứng trên theo Ủy nhiệm chi tại Kho bạc Nhà nước huyện Nga Sơn ngày 23/9/2019 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Mai Văn H, Phạm Tùng L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- CA huyện Nga Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng